

ÔN THI HK1 HÓA 10- ĐỀ SỐ 5-p1

(Cho Ba = 137, Sr = 88, Zn = 65; Cu = 64, Fe = 56, Ca = 40; K = 39, Cl = 35,5, S = 32, Al = 27, Mg = 24, Na = 23, O = 16, N = 14, C = 12, Be = 9, H = 1)

Câu 1. Các đồng vị được phân biệt bởi:

- A. Số neutron trong hạt nhân nguyên tử.
- B. Số điện tích hạt nhân nguyên tử.
- C. Số proton trong hạt nhân nguyên tử.
- D. Số electron trong nguyên tử.

Câu 2. Nguyên tử của nguyên tố X có electron cuối cùng được điền vào phân lớp $4s^1$. Nguyên tử của nguyên tố Y có electron cuối cùng được điền vào phân lớp $3p^3$. Số proton của X và Y lần lượt là

- A. 15 và 19.
- B. 19 và 15.
- C. 18 và 15.
- D. 19 và 14.

Câu 3. Phân tử MX_2 có tổng số hạt mang điện tích âm là 54. Trong ion M^{2+} và ion X^- có số electron như nhau. Công thức phân tử của MX_2 là:

- A. $MgCl_2$.
- B. $CaCl_2$.
- C. FeS_2 .
- D. CuS_2 .

Câu 4. Hai nguyên tố X, Y thuộc cùng một chu kì nhỏ trong bảng tuần hoàn, biết X thuộc nhóm IIA, Y thuộc nhóm VIA. Phát biểu nào sau đây đúng.

- A. Số đơn vị điện tích hạt nhân của Y lớn hơn của X là 4.
- B. Hợp chất tạo bởi X và Y có dạng X_2Y .
- C. Công thức hợp chất khí với Y với hidro là YH_3 .
- D. Công thức oxit cao nhất của X có dạng X_2O_3 .

Câu 5. Sắp xếp theo độ mạnh tính axit tăng dần của các axit sau: H_2SO_4 , H_3PO_4 , H_2SiO_3 , $HClO_4$.

- A. H_2SO_4 , H_2SiO_3 , H_3PO_4 , $HClO_4$.
- B. H_2SiO_3 , H_3PO_4 , H_2SO_4 , $HClO_4$.
- C. $HClO_4$, H_2SO_4 , H_3PO_4 , H_2SiO_3 .
- D. H_2SiO_3 , H_2SO_4 , H_3PO_4 , $HClO_4$.

Câu 6. Chọn câu đúng:

- A. Trong một chu kì, theo chiều giảm dần điện tích hạt nhân bán kính nguyên tử giảm dần.
- B. Trong một nhóm chính, theo chiều bán kính nguyên tử tăng thì tính kim loại tăng dần.
- C. Trong một chu kì, khi điện tích hạt nhân tăng thì độ âm điện giảm dần.
- D. Trong một nhóm tính phi kim tăng dần, bán kính nguyên tử tăng dần.

Câu 7. Nguyên tố X có $Z=11$. Vị trí của X trong bảng tuần hoàn.

- A. Chu kì 3, nhóm IIA.
- B. Chu kì 3, nhóm IA.

C. Chu kì 3, nhóm IIIA.

D. Chu kì 1, nhóm IIIA.

Câu 8. Cho các chất sau: K_2S , Na_2O , CH_4 , CaO , $BaCl_2$, HF , CO_2 , NH_3 , H_2 , H_2O , CuO , PH_3 . Số các chất có liên kết cộng hóa trị là:

A. 7.

B. 5.

C. 6 D. 8.

Câu 9. Cho các câu sau đây. Chọn câu không đúng.

A. Trong phân tử $NaNO_3$ gồm có liên kết ion, liên kết cộng hóa trị có cực và liên kết cho nhận.

B. Các phân tử CO_2 , CH_4 , N_2 , O_2 , H_2 , CS_2 đều không phân cực.

C. Số cặp electron chưa tham gia liên kết hóa học của H_2S , HCl , SiO_2 lần lượt là 2,3,4.

D. Liên kết hóa học trong các phân tử K_2O , KOH , KCl chỉ gồm các liên kết ion.

Câu 10. Trong các hợp chất sau đây: Hợp chất nào mà có số cặp electron lớp vỏ ngoài cùng chưa tham gia liên kết hóa học là 2:

A. H_2O .

B. HCl .

C. NH_3 .

D. CO_2 .

HẾT